

Số: 128/2024/QĐST-HNGĐ

Trần Yên, ngày 18 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 201/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 giữa:

Chị Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà C, đường N, Tổ C, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Trần Đức Trí D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn C, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Đức Trí D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Đức Trí D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Đức Trí D công nhận có một con chung là cháu Trần Trung K, sinh ngày 22-7-2022. Ly hôn, chị Vũ Thị Hồng L và anh Trần Đức Trí D thống nhất thoả thuận chị Vũ Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Trung K cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Anh Trần Đức Trí D cấp dưỡng nuôi cháu Trần Trung K số tiền 5.000.000 (năm triệu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2024.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị Vũ Thị Hồng L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Trần Đức Trí D chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Chị Vũ Thị Hồng L nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2024/0000553 ngày 24-10-2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- THADS huyện Trấn Yên;
- UBND p. Kim Tân – TP Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HSVÀ, KT, tập QĐ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Phương**